BẢNG TỔNG HỢP ĐIỂM KHẢO SÁT XẾP HẠNG THEO THỨ TỰ TỪ CAO XUỐNG THẤP
Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện, thành phố và các sở, ban, ngành (DCI) tỉnh Tuyên Quang năm 2018
Đơn vị: HUYỆN HÀM YÊN - TỈNH TUYÊN QUANG

STT	Các phòng, ban	Số phiếu trả lời	Điểm chỉ số thành phần DCI năm 2018 (Thang điểm 20)								DCI năm 2018 (Thang điểm 100)	Xếp hạng DCI năm 2018
			1. Tính minh bạch và tiếp cận thông tin	2. Văn hóa giao tiếp, ứng xử khi giải quyết TTHC	3. Chi phí thời gian khi giải quyết TTHC	4. Tính năng động	5. Chi phí không chính thức	6. Hỗ trợ DN, HTX, HKD trong hoạt động SXKD	7. Thiết chế pháp lý	8. Tiếp cận đất đai		
1	Phòng Kinh tế và hạ tầng	10	17.00	17.00	17.00	17.00	17.00	18.00	16.00	10.00	**85.00**	**RẤT HÀI LÒNG**
2	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả (Một cửa)	5	16.00	16.00	16.00	16.00	16.00	17.50	20.00		**83.93**	**RẤT HÀI LÒNG**
3	Phòng Tư pháp	14	16.43	16.43	16.43	16.43	16.43	16.43	15.71		**81.63**	**RẤT HÀI LÒNG**
4	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	10	17.00	16.00	16.00	16.00	16.00	17.00	16.00		**81.43**	**RẤT HÀI LÒNG**
5	Thanh tra huyện	4	17.50	15.00	17.50	15.00	17.50	15.00	15.00		**80.36**	**RẤT HÀI LÒNG**
6	Phòng Tài chính Kế hoạch	7	15.71	15.71	14.29	15.71	15.71	15.71	15.71		**77.55**	**HÀI LÒNG**
7	Phòng Giáo dục và Đào tạo	2	15.00	15.00	15.00	15.00	15.00	15.00	10.00		**71.43**	**HÀI LÒNG**
8	Ban Quản lý Dự án xây dựng công trình	9	14.44	13.33	13.33	14.44	15.56	13.33	13.33		**69.84**	**HÀI LÒNG**
9	Phòng Tài nguyên và Môi trường	20	13.00	13.50	13.00	13.00	12.50	13.00	12.50		**64.64**	**HÀI LÒNG**
10	Phòng Văn hoá Thông tin	2	15.00	10.00	15.00	10.00	10.00	15.00	10.00		**60.71**	**HÀI LÒNG**
HUYỆN HÀM YÊN		**83**	**15.71**	**14.80**	**15.35**	**14.86**	**15.17**	**15.60**	**14.43**	**10.00**	75.65	**RẤT HÀI LÒNG**

NGƯỜI TỔNG HỢP ĐIỂM
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI KIỂM TRA
(Ký, ghi rõ họ tên)

Trịnh Thị Hiền Lan **Lưu Thị Bảo Ngọc**

Nguyễn Văn Minh